

Bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ học sinh cho giáo viên các trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở tỉnh Cao Bằng

Lô Thị Huyền*

*Hiệu trưởng Trường Phổ thông dân tộc nội trú
THCS Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng
Received: 16/2/2023; Accepted: 21/2/2023; Published: 24/2/2023

Abstract: Teacher-as the subject of educational and teaching activities, besides organizing and controlling teaching activities, orienting students' self-study and self-training activities, teachers need to accompany, follow up and promptly detect the difficulties "individual difficulties of different students. From there, find out suitable support methods and methods to help students carry out learning and training activities effectively. In other words, in addition to the two main jobs of "education" and "teaching" to learn, counseling and student support activities are also one of the professional and professional requirements of teachers.

Keyword: Teachers, capacity building counseling, support, middle school students

1. Đặt vấn đề

Trong nhà trường, hoạt động dạy học và rèn luyện là hoạt động chủ đạo quyết định trực tiếp đến sự phát triển tâm lí, nhân cách của học sinh (HS). Hoạt động này đặt ra nhiều yêu cầu về nội dung, phương pháp, hình thức linh hoạt tri thức, kĩ năng, rèn luyện đạo đức, nhân cách... nên HS sẽ phải đối mặt với những khó khăn nhất định để thực hiện được những yêu cầu đó. Vượt qua được những yêu cầu, khó khăn này HS sẽ phát triển hài hòa về thể chất, tâm lí, trí tuệ và nhân cách.

Để làm được điều này, với tư cách là chủ thể của hoạt động giáo dục và dạy học; bên cạnh việc tổ chức, định hướng hoạt động tự học và tự rèn luyện của HS; GV cần đồng hành, theo sát và kịp thời phát hiện những khó khăn của những HS khác nhau; từ đó tìm ra biện pháp, cách thức hỗ trợ phù hợp, giúp HS Trung học cơ sở thực hiện các hoạt động học tập và rèn luyện một cách hiệu quả. Nói cách khác, ngoài hai công việc chính là giáo dục và dạy học, *hoạt động tư vấn, hỗ trợ HS* cũng là một trong những yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ của người GV. Theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở giáo dục phổ thông yêu cầu về năng lực tư vấn, hỗ trợ HS được coi là một trong những tiêu chuẩn về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của GV phổ thông nói chung và giáo viên THCS nói riêng. Trong khuôn khổ bài báo này, tác giả đề

cập chủ đề *Bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ học sinh cho giáo viên các trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở tỉnh Cao Bằng*.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm

**Quản lý*

Theo từ "điển Giáo dục": "Quản lý là hoạt động hay tác động có định hướng, có chủ định của chủ thể quản lý đến khách thể quản lý trong một tổ chức nhằm làm cho tổ chức vận hành và đạt được mục đích của tổ chức". Quản lý là sự tác động liên tục có định hướng, có mục đích có kế hoạch và có hệ thống của chủ thể quản lý đến khách thể quản lý về các mặt chính trị, văn hóa, xã hội, kinh tế... bằng một hệ thống các luật lệ, các nguyên tắc, các PP và các biện pháp cụ thể nhằm sử dụng có hiệu quả nhất các tiềm năng của tổ chức để đạt được mục tiêu đặt ra trong điều kiện biến động của môi trường, làm cho tổ chức hoạt động có hiệu quả.

**Bồi dưỡng*

Theo Từ điển Bách khoa VN: Bồi dưỡng là làm tăng thêm năng lực và phẩm chất; là quá trình GD có kế hoạch nhằm tăng giá trị con người, làm biến đổi thái độ, kiến thức, KN thông qua việc thu thập, xử lý thông tin thực tế trong một hoạt động hoặc chuỗi nhu cầu hành động nhằm nâng cao giá trị nhân cách, nâng cao năng suất và hiệu quả công việc. Sau khi được bồi dưỡng, năng lực cá nhân được gia tăng, đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực hiện tại và trong

tương lai của tổ chức

**Năng lực*

Theo Từ điển Bách khoa VN: Năng lực là đặc điểm của cá nhân thể hiện mức độ thông thạo, có thể thực hiện một cách thành thục và chắc chắn một hay một số dạng hoạt động nào đó. Năng lực gắn liền với những phẩm chất về trí nhớ, tính nhạy cảm, trí tuệ, tính cách của cá nhân. Năng lực là thuộc tính tâm lí cá nhân được hình thành và phát triển nhờ tổ chức sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, KN và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí ... thực hiện thành công hoạt động trong những điều kiện cụ thể.

**Tur vấn*

"*Tư vấn*" là khái niệm chỉ một hoạt động chuyên môn hoặc một nghề nghiệp chuyên giúp người khác đưa ra quyết định và giải quyết vấn đề, nâng cao năng lực của cá nhân bằng những PP, nghiệp vụ chuyên môn. Người chuyên làm nghề này được gọi là "Nhà tư vấn".

**Hỗ trợ*

"*Hỗ trợ*" được hiểu là sự giúp đỡ nói chung dành cho người khác khi họ gặp khó khăn trong cuộc sống, công việc về vật chất và tinh thần. Với ý nghĩa này bất kỳ ai cũng có thể là người hỗ trợ người khác khi họ có điều kiện dù là những việc làm đơn giản nhất.

Từ những khái niệm thành phần như trên, có thể khái quát: Quản lý bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV trường phổ thông DTNT THCS là những tác động có mục đích, có hệ thống của Hiệu trưởng nhà trường trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bồi dưỡng, đánh giá kết quả bồi dưỡng nhằm làm cho đội ngũ GV có được năng lực giao tiếp, đồng cảm, chia sẻ và giúp đỡ cho học sinh DTNT THCS được tư vấn một cách hiệu quả.

2.2. Thực trạng công tác bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho giáo viên ở các trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS tỉnh Cao Bằng

Kết quả khảo sát thực trạng công tác quản lý bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV ở các trường PTDTNT Trung học cơ sở tỉnh Cao Bằng cho thấy còn tồn tại nhiều hạn chế. Mục tiêu của tư vấn, hỗ trợ HS chưa được đảm bảo một cách toàn diện. Nội dung, hình thức và PP tư vấn, hỗ trợ HS cho GV còn nghèo nàn, chưa đa dạng. Việc xác định nội dung tư vấn, lựa chọn hình thức tư vấn và sử dụng các PP tư vấn cho thấy năng lực tư vấn, hỗ trợ HS của GV trường PTDTNT Trung học cơ sở tỉnh Cao

Bằng không được đánh giá cao, chưa đáp ứng tốt công tác HS trong nhà trường. Để cải thiện tình trạng này, những năm qua, CBQL trường PTDTNT Trung học cơ sở tỉnh Cao Bằng đã bước đầu quan tâm đến việc quản lý bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV trong trường. Tuy nhiên, các khâu của quá trình quản lý đều còn tồn tại những hạn chế nhất định

2.3. Nội dung bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV ở trường phổ thông dân tộc nội trú THCS

+ Kiến "thức về các nhóm KN tư vấn, hỗ trợ cho HS: thông qua hoạt động bồi dưỡng, GV được cung cấp các kiến thức cụ thể về hệ thống các năng lực cần hình thành để hỗ trợ cho HS có hiệu quả.

+ Tạo môi trường rèn luyện các nhóm KN tư vấn và hỗ trợ cho HS để GV được trải nghiệm việc sử dụng các năng lực tư vấn, hỗ trợ HS.

+ Bồi dưỡng phẩm chất của nhà tư vấn, hình thành tình cảm và thái độ tích cực, tinh thần sẵn sàng chia sẻ và giúp đỡ HS trong cuộc sống cũng như trong học tập.

2.4. Phương pháp, hình thức bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV ở trường phổ thông dân tộc nội trú THCS

a. *PP bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV ở trường phổ thông dân tộc nội trú THCS*

** PP tự bồi dưỡng, tự nghiên cứu*

Hiệu trưởng tổ chức biên soạn, lựa chọn tài liệu hướng dẫn tư vấn hỗ trợ HS, quy định nhiệm vụ của GV, lập kế hoạch, xây dựng nội dung cần tiến hành tư vấn, hỗ trợ HS, những tình huống có thể xảy ra trong hoạt động tư vấn, quy trình tư vấn, hỗ trợ HS, điều kiện cần và đủ đối với GV làm nhiệm vụ tư vấn, hỗ trợ HS để GV tự học, tự nghiên cứu.

** PP làm việc nhóm*

Tạo ra môi trường học tập theo nhóm để GV chia sẻ kiến thức kinh nghiệm về tư vấn, hỗ trợ HS và vai trò trách nhiệm của GV tư vấn, hỗ trợ HS.

** PP thuyết trình*

Cung cấp kiến thức chuyên đề, phân tích, giải thích, lý giải về kiến thức mới những vấn đề thuộc chuyên môn các lĩnh vực khác nhau.

** PP thực hành*

Tổ chức cho GV trực tiếp thực hành xử lý tình huống, tự tổ chức các hoạt động, trên cơ sở đó phân tích rút ra kinh nghiệm để tổ chức hoạt động hiệu quả.

** PP cùng tham gia*

Thực hiện sự tác động luân phiên và tương hỗ giữa người GV và HS. GV đóng vai trò là người điều hành, dẫn dắt, định hướng, nêu vấn đề; HS là người

thảo luận, thực hành, rút ra những kinh nghiệm, kiến thức cho bản thân (*đối thoại, thảo luận nhóm, hỏi đáp, trò chơi...*).

** PP nghiên cứu trường hợp*

Giúp mỗi GV nhận diện và thảo luận về các tình huống, các hoạt động thực tế, một vấn đề hay một loạt vấn đề nào đó có liên quan đến hoạt động tư vấn hỗ trợ cho HS, từ đó GV có thể khái quát, rút ra được kinh nghiệm hay nhận ra được vấn đề rộng hơn từ một tình huống, trường hợp cụ thể.

** PP xử lý tình huống và PP dự án*

GV thiết kế các tình huống để phát triển năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV giúp mỗi GV được trải nghiệm và tham gia vào quá trình xử lý.

b. Hình thức bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV ở trường phổ thông dân tộc nội trú THCS

Bồi dưỡng tập trung nhằm hướng dẫn tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc; đáp ứng nhu cầu của GV trong học tập bồi dưỡng; tạo điều kiện cho GV có cơ hội được trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ và luyện tập KN.

+ Bồi dưỡng tập trung, trực tiếp đối với các nội dung bồi dưỡng cần trao đổi.

+ Bồi dưỡng theo hình thức online (*qua mạng Internet*).

+ Bồi dưỡng qua các hình thức tham quan hoạt động thực tế, thăm các mô hình hoạt động tại cơ sở.

+ Trang bị tài liệu tự nghiên cứu, tự học, tự rèn luyện.

2.5. Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV ở trường phổ thông dân tộc nội trú THCS

Kiểm tra không những để đánh giá thực trạng hoạt động bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV mà còn là cơ sở để thực hiện một quá trình bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV tiếp theo. KTĐG bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV bao gồm các nội dung sau:

** Xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí KTĐG*

Trong bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV, tiêu chuẩn là những chỉ tiêu thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ bồi dưỡng. Trong đó, trọng tâm là các năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV, được thể hiện cụ thể thông qua mục tiêu tư vấn, xác định và xử lý nội dung tư vấn, sử dụng đa dạng các hình thức tư vấn và các PP tư vấn.

** Tổ chức KTĐG.*

Tổ chức KTĐG chính là quá trình “đo đạc” việc thực hiện bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV như: Kế hoạch thực hiện việc bồi dưỡng năng lực

tư vấn, hỗ trợ HS cho GV của CBQL và mỗi GV; việc thực hiện các mục tiêu chủ yếu của kế hoạch; tiến độ và mức độ thực hiện các giải pháp bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV; kết quả thực hiện việc bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV; những hạn chế yếu kém trong bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV; trách nhiệm của bộ phận và cá nhân trong bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV.

** Bổ sung, điều chỉnh sai lệch.*

Kết quả KTĐG được đối chiếu với các mục tiêu, tiêu chuẩn bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV đã đề ra để phân tích những mặt mạnh và yếu của quá trình bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV. Từ đó, chủ thể quản lý đưa ra các quyết định cần thiết để điều chỉnh những sai lệch trong quá trình thực hiện bồi dưỡng năng lực tư vấn, hỗ trợ HS cho GV. Cần chú trọng tới các vấn đề:

Xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí KTĐG. Tổ chức KTĐG hoạt động bồi dưỡng. Tổ chức KTĐG năng lực của GV sau bồi dưỡng. Sử dụng kết quả KTĐG để điều chỉnh hoạt động bồi dưỡng. Sử dụng kết quả KTĐG trong công tác nhân sự của nhà trường.

3. Kết luận

Hoạt động tư vấn, hỗ trợ HS cho GV các trường phổ thông dân tộc nội trú THCS được thực hiện với mục tiêu giúp HS ổn định cuộc sống, vượt qua khó khăn trong học tập để hoàn thành nhiệm vụ tại nhà trường. Muốn thực hiện được nhiệm vụ này đòi hỏi GV phải có được năng lực của nhà tư vấn, hỗ trợ HS như NLTV tâm lý, NLTV hỗ trợ hoạt động học tập, tư vấn hướng nghiệp và tư vấn giúp HS xây dựng các mối quan hệ, giao tiếp xã hội...

Bồi dưỡng phát triển NLTV, hỗ trợ HS trong các trường phổ thông dân tộc nội trú THCS là một yêu cầu tất yếu của bối cảnh đổi mới GD hiện nay. Công tác bồi dưỡng năng lực tư vấn hỗ trợ HS cho GV cần tập trung làm rõ các nội dung như: Mục tiêu bồi dưỡng, nội dung bồi dưỡng, PP và hình thức bồi dưỡng, các nguồn lực phục vụ hoạt động bồi dưỡng...

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2014), *Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa*. Hà Nội

2. Lê Thị Minh Hoa (2014), “*Các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển năng lực hợp tác của học sinh THCS trong hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*”, Tạp chí Giáo dục số 334. Hà Nội

3. Mai Hương (2014), *Giáo dục kỹ năng sống*, NXBVH - TT. Hà Nội.